

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 – 2025

Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông. Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD-ĐT về Ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Công văn số 1182/SGDDĐT-GDTrH ngày 16/9/2020 của Sở GD-ĐT về việc hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Hướng dẫn số 546/PGDDĐT-GDTH ngày 18/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học từ năm học 2020 - 2021;

Trường Tiểu học Phổ Văn xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên, năm học 2024 – 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

3. Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

4. Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 – 2025 cần cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục địa phương theo nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp). Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

5. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác, giảng dạy tại nhà trường.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH, THỜI LƯỢNG, HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG

Mỗi CBQL, GV lựa chọn nội dung thực hiện BDTX trong 03 chương trình theo quy định, tổng số tiết là 120 tiết/năm học, cụ thể như sau:

1. Chương trình bồi dưỡng 01

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của giáo dục phổ thông: (40 tiết/năm học)

1.1. Đối với cán bộ quản lý

- Một số nội dung Văn kiện Đại hội XIII của Đảng liên quan giáo dục và đào tạo.

- Chuyên đề của Bộ GD-ĐT “Phát triển giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”

- Tình hình thời sự thế giới, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại trong nước, trong tỉnh gần đây.

- Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 6 tháng đầu năm 2024.

- Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Công tác chính trị - tư tưởng gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT do Bộ GD&ĐT quy định cụ thể.

- Kết quả công tác giáo dục đào tạo tỉnh Quảng Ngãi năm học 2023-2024, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nội dung chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính nhà nước, nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*”.

- Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông cho cán bộ quản lý.

1.2. Đối với giáo viên

- Một số nội dung Văn kiện Đại hội XIII của Đảng liên quan giáo dục và đào tạo.

- Chuyên đề của Bộ GD-ĐT “Phát triển giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”

- Tình hình thời sự thế giới, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại trong nước, trong tỉnh gần đây.

- Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 6 tháng đầu năm 2024.

- Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Công tác chính trị - tư tưởng gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT 2018, nội dung môn học đang giảng dạy, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT 2018.

- Kết quả công tác giáo dục đào tạo tỉnh Quảng Ngãi năm học 2023-2024, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 tỉnh Quảng Ngãi.

- Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục cho các tổ chuyên môn để nâng cao vai trò của các tổ chuyên môn trong việc chọn lựa tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với người học; tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn...

- Tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với nội dung chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính nhà nước, nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh*”.

2. Chương trình bồi dưỡng 02

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDPT theo từng thời kỳ của mỗi địa phương: (40 tiết/năm học):

2.1. Đối với cán bộ quản lý

- Tập huấn CTGDPT 2018;
- Xây dựng kế hoạch giáo dục;
- Giáo dục STEM và các hoạt động trải nghiệm;
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ;
- Thực hiện bồi dưỡng chuyển đổi số theo hướng dẫn của các cấp.

2.2. Đối với giáo viên

- Tập huấn CTGDPT 2018;
- Xây dựng kế hoạch bài học theo SGK lớp 5;
- Xây dựng kế hoạch giáo dục; Kế hoạch tháng, tuần theo thời khóa biểu;
- Các hoạt động trải nghiệm;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng;
- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học;
- Đánh giá học sinh theo CTGDPT 2018;
- Thiết kế, tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh theo phương pháp giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM trong dạy học...

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo bộ môn.
- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, việc sử dụng bảng tương tác, tiếp tục sử dụng và khai thác dữ liệu trên trang “Trường học kết nối”, thực hiện Sổ gọi tên ghi điểm điện tử từ Cổng C2 và thực hiện kế hoạch giảng dạy trực tuyến trên trang thông tin, dữ liệu dùng chung của ngành.
- Tiếp tục bồi dưỡng năng lực kiểm tra hoạt động giáo dục của giáo viên và công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.
- Thực hiện bồi dưỡng chuyển đổi số theo hướng dẫn của các cấp.

3. Chương trình bồi dưỡng 3

Chương trình phát triển năng lực nghề nghiệp theo vị trí việc làm (Tự chọn).

Tùy tình hình thực tế mỗi năm học, Cán bộ quản lý và giáo viên lựa chọn các mô đun để học tập sao cho tổng số tiết lý thuyết và thực hành đảm bảo trên 40 tiết/ năm học.

3.1. Các Module cán bộ quản lý đăng ký học tập trong năm học 2024-2025

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội	QLPT 16	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường 1. Khái quát về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát	- Phân tích được mục đích, nội dung, phương pháp phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;	8	12

		triển nhà trường. 2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực để phát triển nhà trường. 3. Xây dựng kế hoạch hành động về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường.	- Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch hành động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường.		
Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin	QLPT 17	Xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường 1. Yêu cầu sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường. 2. Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường. 3. Tạo lập môi trường phát triển năng lực ngoại ngữ trong nhà trường.	- Phân tích được các yêu cầu xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ gắn với thực tiễn nhà trường, địa phương và tìm ra những nhân tố tích cực trong nhà trường về phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ; - Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường; tạo lập được môi trường phát triển năng lực ngoại ngữ trong nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.	8	12

	QLPT 18	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường 1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. 2. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. 3. Tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.	- Phân tích được vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; - Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; tạo lập được môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp để tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.	16	24
--	----------------	---	---	----	----

3.2. Các Module giáo viên đăng ký học tập trong năm học 2024-2025

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời gian thực hiện (tiết)	
				Lý, thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVPT 13	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông 1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong	- Trình bày được quy định của ngành về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Vận dụng được các quy định, quy tắc văn hóa ứng xử và kỹ năng để giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi và thực hiện kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo	8	12

		các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường; quy định tiếp nhận thông tin từ các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Một số kỹ năng tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục	GVPT 14	Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông 1. Tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay. 2. Tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Phương pháp tự học và lựa chọn tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại	- Phân tích được tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay; - Lựa chọn được tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc lựa chọn tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	8	12

		ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.			
	GVPT 15	Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông 1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	- Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ (internet; trường học kết nối; hệ thống quản lý học tập trực tuyến: LMS, TEMIS...) để thiết kế kế hoạch bài học, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh ở trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông; trong hoạt động tự học, tự bồi dưỡng; - Hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	16	24

“* Lưu ý:

- Giáo viên đăng ký học tập, nghiên cứu các mô đun và thực hiện các tiết thực hành đảm bảo các yêu cầu cần đạt tại khoản 3 Mục III của Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông.

- TTCM ghi nhận tên những Mô đun giáo viên đăng ký vào biên bản họp tổ để tiện theo dõi và kiểm tra. TTCM tổng hợp những nội dung các cá nhân đăng ký vào Kế hoạch công tác BDTX của tổ và gửi về BGH sau khi thống nhất trong tổ chuyên môn.

IV. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

- Hình thức học tập BDTX chủ yếu là lấy việc tự học, tự nghiên cứu là chính, qua đó giúp giáo viên chủ động phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân.

- Chương trình BDTX cụ thể năm học 2024 -2025 được tiến hành theo hình thức:

- + Bồi dưỡng qua các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.
- + Bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- + Bồi dưỡng thông qua tự học của người học, qua hệ thống LMS, tự bồi dưỡng của CBQL, giáo viên.

- + Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2024– 2025.

- + Tổ chức tập huấn cho toàn bộ giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở, Phòng GD &ĐT.

- + Bồi dưỡng thông qua hoạt động dự giờ đồng nghiệp, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, quận và các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác BDTX tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch.

V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BD THƯỜNG XUYÊN

1. Căn cứ đánh giá và cách thức đánh giá BDTX

- Thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Quy chế này.

2. Xếp loại kết quả BDTX

2.1. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

2.2. Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định của mục 2.1, phần này.

2.3. Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu hoặc các bài kiểm tra có kết quả chưa đạt yêu cầu.

3. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với cán bộ quản lý (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của hiệu trưởng

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL và giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/5/2025 để đánh giá, xếp loại..

- Nộp Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 về Phòng Giáo dục và Đào tạo (01 bản in) trước ngày 30/10/2024.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

2. Trách nhiệm của giáo viên

- Xây dựng Kế hoạch BDTX của cá nhân năm học 2024-2025, tổ trưởng chuyên môn duyệt và gửi về Phó hiệu trưởng trước ngày 30/9/2024.

- Thực hiện Kế hoạch BDTX đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2024 - 2025 của Trường TH Phổ Văn. Đề nghị các tổ chuyên môn, cá nhân nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, giáo viên kịp thời báo cáo để Hiệu trưởng có biện pháp giải quyết cho hợp lý và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- PGD (để b/c);
- Các tổ CM, GV (để t/h);
- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Văn Bi

Ghi chú: Nội dung bồi dưỡng 3: CBQL chọn Modul 18, GV Modul 15